

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 51, Điều 54, Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 156/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Phạm Huy M, sinh năm 1973

Địa chỉ thường trú: 49/3 đường Quốc lộ 1K, khu phố Tân H, phường Đông H, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Trần Thị Mỹ L, sinh năm 1977

Địa chỉ thường trú: 69/25 đường Tô Ngọc Vân, khu phố A, phường Linh T, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21 tháng 02 năm 2022.

[2] Hai bên đã thực sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được về tài sản chung, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con chung. Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Mỹ L thuận tình ly hôn với ông Phạm Huy M (theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số: 40/KH/97 quyển số 01, đăng ký tại Ủy ban nhân dân phường Đông Hòa, thị xã Thuận An (nay là thành phố Dĩ An), tỉnh Bình Dương cấp ngày 06 tháng 6 năm 1997);

- Về con chung: Bà Trần Thị Mỹ L và ông Phạm Huy M cùng xác định có một con chung tên Phạm Khả N, sinh ngày 22/02/1999 hiện tại đã trưởng thành và đủ khả năng lao động, không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc nuôi con, cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Trần Thị Mỹ L và ông Phạm Huy M cùng xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Về các vấn đề khác: Nợ chung, các bên đương sự cùng tự xác định không có.

2. Về lệ phí Tòa án: 300.000 đồng bà Trần Thị Mỹ L và ông Phạm Huy M tự nguyện nộp, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0025581 ngày 12/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Trần Thị Mỹ L và ông Phạm Huy M đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Cao Văn Thiên

